

TỈNH ỦY YÊN BÁI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 36-CT/TU

Yên Bái, ngày 07 tháng 4 năm 2023

HÀNH ỦY THANH PHỐ YÊN

SỐ: 6869
ĐEN NGÀY: 25/4
CHUYÊN:
LIU HỒ SƠ:

CHỈ THỊ

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

về **đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2023 và các năm tiếp theo**

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự vào cuộc tích cực, trách nhiệm của các ban, sở, ngành, địa phương, việc thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là *Đề án 06*), bước đầu đạt được những kết quả quan trọng; đến nay, tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc cấp căn cước công dân gắn chip điện tử, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư; làm sạch, xác thực thông tin công dân đóng bảo hiểm y tế, tiêm chủng phòng ngừa Covid-19; thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ Căn cước công dân thay thế Bảo hiểm y tế giấy, tạo điều kiện thuận lợi, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Tuy nhiên, quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Trang, thiết bị thực hiện nhiệm vụ Đề án thiếu đồng bộ nên việc số hóa, xác thực dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ, khai thác với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn; trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của một số cán bộ, công chức còn hạn chế; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến chủ yếu đẩy mạnh số lượng, chưa thực sự quan tâm về chất lượng nên số lượng dịch vụ phát sinh hồ sơ còn ít; công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn chậm, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu.

Nguyên nhân những hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác triển khai thực hiện Đề án 06; công tác tuyên truyền về Đề án còn hạn chế, chưa có cách làm sáng tạo để khuyến khích thu hút người dân và doanh nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ công giải quyết thủ tục hành chính; đội ngũ cán bộ có trình độ công nghệ thông tin còn thiếu.

- TTU
- UBND TP
(ĐI XD KH)
- các cơ quan XD ĐHY

Đề đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 trong năm 2023 và những năm tiếp theo, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong tình hình mới, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các ban, sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác triển khai thực hiện Đề án 06 là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cơ quan, đơn vị, địa phương; nghiên cứu đưa chỉ tiêu thực hiện Đề án 06 vào nghị quyết của cấp ủy, chương trình hành động lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện. Xác định triển khai Đề án phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; *“dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp”*, bảo đảm thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí; đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 nhằm mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Tổ chức quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang; đẩy mạnh tuyên truyền đến người dân, cơ quan, doanh nghiệp; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong việc tích cực hưởng ứng, tham gia triển khai, thực hiện Đề án 06, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong tình hình mới. Trong năm 2023, 100% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và đăng ký tài khoản dịch vụ công, gương mẫu thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

3. Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng, phục vụ tốt hơn; lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ *“làm thay, làm hộ”* sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ giúp đỡ các đối tượng yếu thế, chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số, góp phần đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số tại địa phương.

4. Tập trung hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch, dữ liệu đất đai, nhà ở, an sinh xã hội để xác thực, kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác quản lý nhà nước và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

5. Thu thập, cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản của các đối tượng đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo chính sách của Trung ương và chính sách đặc thù của địa phương; phân đầu thực hiện chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho 100% các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội có tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money và các hình thức hợp pháp khác từ ngân sách nhà nước, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời.

6. Tổ chức thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về bác sĩ, y sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế, dược phẩm,... để phục vụ công tác quản lý nhà nước, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người dân bằng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử có tích hợp Bảo hiểm y tế.

7. Thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp để cấp định danh điện tử cho doanh nghiệp; kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe điện tử để triển khai dịch vụ công cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình; kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu về học sinh, sinh viên với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội, Cơ sở dữ liệu về việc làm, nhằm theo dõi, thống kê tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, dự báo xu hướng nghề nghiệp để nâng cao hiệu quả đào tạo, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

8. Tiếp tục tăng cường cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip và tài khoản định danh điện tử cho người dân trên địa bàn tỉnh; thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; quán triệt, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không được yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo 100% cơ sở lưu trú trên địa bàn, cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch

vụ công có sử dụng thông tin công dân, nhất là thời gian đầu bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy.

9. Tiến hành nâng cấp Cổng dịch vụ công tỉnh; thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh; tổ chức triển khai xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị điện thoại di động thông minh phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; thực hiện tốt các chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực tế trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra hồ sơ, thủ tục không đúng quy định hoặc dể chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

10. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Cổng dịch vụ công của tỉnh, các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh và các sở, ngành, địa phương. Phát huy vai trò của các Tổ chuyên đổi số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến. Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh để có giải pháp hỗ trợ miễn phí tin nhắn SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06, như: Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VNeID và một số nội dung khác thuộc Đề án 06.

Rà soát, đánh giá thực trạng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương để tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

11. Tổ chức thực hiện

11.1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

- Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được xác định trong Chỉ thị này; chủ động rà soát, xây dựng dự toán, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án 06 hằng năm, bảo đảm đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Nghiên cứu, bổ sung một số nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 được nêu trong Chỉ thị vào Chương trình hành động số 135-CTr/TU ngày 18/11/2022

của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2023 và những năm tiếp theo, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, quyết định.

11.2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì hướng dẫn tăng cường tuyên truyền, phổ biến Đề án 06 và Chỉ thị này. Định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh trong việc tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân đối với việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn.

11.3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị này ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình gắn với tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác triển khai thực hiện Đề án 06, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hằng năm. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Công an tỉnh) theo quy định.

11.4. Giao Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị; định kỳ hằng tháng báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- VPTU: CVP, PCVP, Chuyên viên Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Tỉnh ủy Yên Bái
25-04-2023 13:39:12 +07:00

Đỗ Đức Duy